

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **5048** /BTNMT-TCMT

V/v giới thiệu, đề nghị xét tặng

Giải thưởng Môi trường Việt Nam năm 2017

Hà Nội, ngày **03** tháng **11** năm 2016

SỞ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG
Số: 17364
ĐẾN Ngày: 14/11/2016
Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....

gửi: - Các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

*Cas...
D...
A...
Ch...*

Giải thưởng Môi trường Việt Nam (sau đây gọi là Giải thưởng) là Giải thưởng chính thức, duy nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường trao tặng cho các tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường. Giải thưởng được xét tặng 02 năm một lần nhằm động viên, khuyến khích phong trào bảo vệ môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đồng thời tuyên truyền giới thiệu các gương điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường, lan tỏa phong trào thi đua yêu nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Để việc xét tặng Giải thưởng Môi trường năm 2017 đảm bảo chặt chẽ, khách quan, chính xác và kịp thời, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị các Bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức một số hoạt động sau:

1. Tuyên truyền rộng rãi tới các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong cả nước về Giải thưởng quy định tại Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, lồng ghép tuyên truyền về Giải thưởng với các sự kiện môi trường khác như: Ngày Đất ngập nước thế giới, Giờ trái đất, Tuần lễ Nước sạch và Vệ sinh môi trường, Ngày Đa dạng sinh học, Ngày Môi trường thế giới,...

2. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực bảo vệ môi trường lập hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng theo mẫu quy định tại Thông tư 62/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các Bộ quản lý ngành hoặc Ủy Ban nhân dân các tỉnh Thành phố trực thuộc trung ương, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định hồ sơ và có ý kiến xác nhận vào bản báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân và cộng đồng thuộc địa bàn quản lý trước khi gửi về Cơ quan thường trực xét tặng Giải thưởng của Bộ Tài nguyên và Môi trường là Tổng cục Môi trường.

Hồ sơ xét tặng Giải thưởng phải đảm bảo đầy đủ, đúng quy định bao gồm: Bản đăng ký tham dự theo mẫu tại Tài liệu hướng dẫn gửi kèm theo Công văn; báo cáo thành tích theo các tiêu chí xét tặng Giải thưởng, các tài liệu, hình ảnh, băng, đĩa mềm chứng minh về thành tích; 02 ảnh cỡ 4 x 6 của cá nhân, biểu tượng của tổ chức. Đối với tổ chức thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá

tác động môi trường, phải có Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, kết quả quan trắc chất phát thải và các thành phần môi trường. Hồ sơ không hợp lệ hoặc nộp sau thời hạn quy định sẽ không được xét tặng Giải thưởng.

Hồ sơ xét tặng Giải thưởng theo mẫu tại Tài liệu hướng dẫn gửi kèm theo Công văn và gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua Tổng cục Môi trường trước **ngày 30 tháng 3 năm 2017** (tính theo dấu bưu điện) theo địa chỉ: Tổng cục Môi trường, số 10, Tôn Thất Thuyết, Hà Nội.

Lễ trao Giải thưởng Môi trường Việt Nam được tổ chức trang trọng vào dịp Ngày môi trường thế giới (ngày 05 tháng 6 năm 2017). Các tổ chức, cá nhân và cộng đồng đoạt giải sẽ được công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng và được mời đến nhận Giải thưởng. Cơ quan thường trực xét tặng Giải thưởng sẽ không thông báo kết quả đến các tổ chức, cá nhân và cộng đồng không được Giải thưởng. Thông tin về việc xét tặng Giải thưởng được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường: <http://www.monre.gov.vn> và Tổng cục Môi trường: <http://www.vea.gov.vn>.

Mọi thông tin chi tiết về Giải thưởng xin liên hệ: Ông Nguyễn Văn Phấn, Trưởng phòng, Tổng cục Môi trường; điện thoại: 0912138449, Fax: 04.38727425.

Trân trọng đề nghị Quý cơ quan quan tâm chỉ đạo triển khai kịp thời để công tác xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam năm 2017 đạt kết quả tốt.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các Vụ: TĐKT&TT, TCCB; Thanh tra Bộ;
- Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam;
- Lưu: VT, TCMT, Ph.250

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Tuấn Nhân

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ THAM GIA GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM NĂM 2017

(Kèm theo Công văn số 5048/BTNMT-TCMT ngày 03 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA CỦA GIẢI THƯỞNG

Giải thưởng Môi trường Việt Nam (Giải thưởng) nhằm biểu dương, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (BVMT), tuyên truyền giới thiệu các gương điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường, lan tỏa phong trào thi đua yêu nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, góp phần phát triển kinh tế xã hội bền vững.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ LĨNH VỰC XÉT TẶNG

1. Đối tượng gồm:

Các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong nước và ngoài nước có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp BVMT ở Việt Nam.

2. Lĩnh vực xét tặng

2.1. Quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường.

2.2. Giáo dục, đào tạo, truyền thông; tham vấn, tư vấn, phản biện, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.3. Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

2.4. Phòng ngừa, giảm thiểu tác động xấu tới môi trường, khắc phục sự cố, xử lý ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường.

2.5. Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học và an toàn sinh học.

2.6. Thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu.

III. ĐIỀU KIỆN VÀ NGUYÊN TẮC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Điều kiện xét tặng

1.1. Đối với tổ chức

a) Đã hoạt động, sản xuất, kinh doanh liên tục tại Việt Nam, không vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác của Việt Nam trong thời gian ít nhất 04 (bốn) năm, tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng;

b) Tự nguyện đăng ký hoặc được một cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng;

c) Có thành tích xuất sắc được xã hội công nhận, giải quyết thành công ít nhất một vấn đề môi trường đặc thù hay thúc đẩy tiến bộ trong hoạt động bảo vệ môi trường thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng.

d) Chưa được trao tặng Giải thưởng trong kỳ xét tặng Giải thưởng lần trước liền kề.

1.2. Đối với cá nhân và cộng đồng

a) Không vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác của Việt Nam trong thời gian ít nhất 03 (ba) năm, tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng;

b) Tự nguyện đăng ký hoặc được một cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng;

c) Có thành tích xuất sắc, là tấm gương điển hình được mọi người noi theo thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng;

d) Chưa được trao tặng Giải thưởng trong kỳ xét tặng Giải thưởng lần trước liền kề.

2. Nguyên tắc xét tặng

2.1. Việc xét tặng Giải thưởng phải đúng Thông tư quy định về Giải thưởng, đảm bảo khách quan, khoa học, công khai, chính xác.

2.2. Giải thưởng ghi nhận và tôn vinh những tổ chức, cá nhân và cộng đồng có đóng góp xứng đáng cho sự nghiệp bảo vệ môi trường tính đến thời điểm trao Giải thưởng.

2.3. Không xét tặng Giải thưởng cho tổ chức, cá nhân và cộng đồng đã được trao tặng Giải thưởng ở lần xét tặng liền kề.

2.4. Trong kỳ xét tặng Giải thưởng, mỗi cơ quan, đơn vị chỉ được trao tặng 01 giải thưởng (tập thể hoặc cá nhân).

IV. HÌNH THỨC VÀ CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Giải thưởng Môi trường Việt Nam là Giải thưởng duy nhất của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để trao tặng cho tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường ở Việt Nam có đủ điều kiện xét tặng Giải thưởng.

2. Giải thưởng được tổ chức xét tặng 02 (hai) năm một lần.

3. Số lượng, cơ cấu Giải thưởng:

a) Số lượng Giải thưởng mỗi lần tổ chức trao không quá 50 giải cho cả 03 (ba) loại: tổ chức, cá nhân và cộng đồng thuộc các lĩnh vực tham gia xét tặng chia thành 06 (sáu) nhóm đối tượng

b) Cơ cấu Giải thưởng cụ thể cho 03 (ba) loại và 06 (sáu) nhóm đối tượng do Ban tổ chức đề xuất Bộ trưởng quyết định trong mỗi lần tổ chức xét tặng Giải thưởng

V. QUYỀN LỢI CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ CỘNG ĐỒNG ĐƯỢC TRAO TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Được tặng Bằng chứng nhận của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Biểu trưng của Giải thưởng.
2. Được thưởng tiền hoặc hiện vật theo quy định hiện hành.
3. Được tuyên truyền, quảng bá hình ảnh sản phẩm đoạt giải trên các phương tiện thông tin đại chúng.
4. Được khai thác, sử dụng Logo Giải thưởng kể từ khi được trao giải.
5. Được in ấn phẩm để quảng bá sản phẩm tại các thị trường trong nước và quốc tế.

VI. HỦY QUYẾT ĐỊNH TẶNG GIẢI THƯỞNG VÀ THU HỒI HIỆN VẬT

1. Khi phát hiện tổ chức, cá nhân và cộng đồng không trung thực trong việc lập hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng thì bị hủy bỏ quyết định tặng Giải thưởng, bị thu hồi toàn bộ hiện vật, tiền thưởng và không được hưởng các quyền lợi sau khi được tặng Giải thưởng, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định.
2. Việc thu hồi Giải thưởng được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.
3. Giao Thủ trưởng đơn vị trình xét tặng Giải thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật, tiền thưởng giao nộp về Cơ quan thường trực Giải thưởng.

VII. HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định thành lập (sau đây gọi tắt là Hội đồng). Số lượng thành viên của Hội đồng không ít hơn 15 người. Hội đồng có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xét chọn các tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường đề nghị Bộ trưởng xem xét, quyết định tặng Giải thưởng.
2. Hội đồng gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng, cụ thể như sau:
 - a) Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - b) Phó Chủ tịch Hội đồng thường trực: Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường;
 - c) Phó Chủ tịch Hội đồng: Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền;
 - d) Các Thành viên Hội đồng bao gồm:
 - Đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ, thành viên;
 - Đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, thành viên;

- Đại diện cơ quan Thông tấn, báo chí Trung ương, thành viên;
- Đại diện tổ chức chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp, thành viên;
- Lãnh đạo Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, thành viên;
- Các thành viên khác của Hội đồng là chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học, giáo dục thuộc các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng;

đ) Ban Thư ký Hội đồng do Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường quyết định thành lập

3. Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng điều khiển các phiên họp của Hội đồng. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên tham dự. Quyết định của Hội đồng chỉ có giá trị khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng có mặt đồng ý.

4. Chủ tịch Hội đồng có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng điều hành hoạt động của Hội đồng; Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm thay mặt Hội đồng báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả làm việc và đề xuất của Hội đồng về việc trao Giải thưởng.

VIII. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Bản đăng ký của Tổ chức theo Mẫu số 1a, của Cá nhân theo mẫu 1b, của Cộng đồng theo mẫu 1c. Với tổ chức phải có chữ ký và dấu của đơn vị đăng ký tham gia; với cá nhân và Cộng đồng phải có chữ ký của người đại diện đăng ký tham gia và xác nhận của cơ quan, đơn vị, tổ chức, hoặc chính quyền địa phương nơi giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng;

2. Báo cáo thành tích theo các tiêu chí xét tặng Giải thưởng, theo Mẫu số 2a (đối với tổ chức), Mẫu 2b (đối với cá nhân) và 2c (đối với cộng đồng). Báo cáo thành tích phải nêu đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thành tích xuất sắc, nổi bật liên quan đến bảo vệ môi trường theo lĩnh vực đăng ký xét tặng Giải thưởng, có kèm theo tài liệu, hình ảnh có nội dung chứng minh thành tích đã đạt được. Báo cáo thành tích phải có xác nhận của Bộ, ngành, Hội Trung ương quản lý trực tiếp hoặc xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

3. Tài liệu chứng minh thành tích, kết quả áp dụng trong thực tiễn thuộc các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng gửi kèm báo cáo thành tích gồm các loại sau (nếu có): Bằng khen, Giấy khen, giấy chứng nhận thành tích, sáng kiến, sáng tạo về lĩnh vực môi trường, ảnh, đĩa hình chứng minh thành tích xuất sắc của tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong hoạt động bảo vệ môi trường, các loại văn bản chứng minh tuân thủ luật pháp của Việt Nam về bảo vệ môi trường.

4. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ thuộc đối tượng phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, hoặc đề án bảo vệ môi trường trong hồ sơ phải có Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ

định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án đi vào hoạt động chính thức; Kết quả quan trắc môi trường hàng năm theo quy định của pháp luật trong 02 năm tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng.

5. Hai (02) ảnh cỡ 4x6 của cá nhân, biểu tượng của tổ chức hoặc ảnh chụp đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị.

IX. QUY TRÌNH XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Hồ sơ được lập thành 02 bộ gửi về Cơ quan thường trực Giải thưởng (Tổng cục Môi trường) trước ngày 30 tháng 3 năm 2017.

2. Tổng cục Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Tổng cục Môi trường yêu cầu tổ chức, cá nhân và cộng đồng bổ sung, hoàn chỉnh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận hồ sơ.

3. Tổng cục Môi trường phân loại hồ sơ theo từng lĩnh vực xét tặng Giải thưởng và chuyển tới các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc trước buổi họp đầu tiên của Hội đồng.

4. Xét tặng Giải thưởng được tổ chức qua 02 (hai) vòng:

Vòng 1: Hội đồng chia thành các Tiểu ban theo nhóm lĩnh vực xét tặng Giải thưởng; Chủ tịch Hội đồng quyết định việc thành lập các Tiểu ban và phân hồ sơ cho các Tiểu ban. Các thành viên trong Tiểu ban tiếp nhận hồ sơ, tiến hành đánh giá, thảo luận và chấm điểm từng hồ sơ theo tiêu chí quy định. Sau khi xem xét, đánh giá tổng hợp và tính điểm trung bình đối với từng hồ sơ, các Tiểu ban tổng hợp, lập danh sách các tổ chức, cá nhân có số điểm trung bình đạt từ 70 điểm trở lên để xét tiếp ở vòng 2.

Vòng 2: Hội đồng làm việc tập thể để xem xét từng hồ sơ có số điểm từ 70 trở lên do Ban Thư ký tổng hợp và trình Hội đồng. Các thành viên Hội đồng tiến hành đánh giá, thảo luận và chấm điểm từng hồ sơ theo tiêu chí quy định.

Mức chênh lệch số điểm giữa các thành viên Hội đồng cho cùng một hồ sơ không được quá 20 điểm; trường hợp mức chênh lệch số điểm cho cùng một hồ sơ lớn hơn 20 điểm, Hội đồng sẽ thảo luận và thông qua phương án tính điểm trung bình bằng hình thức biểu quyết. Sau khi xem xét, đánh giá tổng hợp và tính điểm trung bình đối với từng hồ sơ, Hội đồng lập danh sách đề nghị xét tặng Giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân và cộng đồng theo thứ tự từ điểm số cao đến điểm số thấp.

5. Trên cơ sở danh sách do Hội đồng xét tặng, Cơ quan thường trực Giải thưởng (Tổng cục Môi trường) phối hợp với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xác minh, thẩm định và hoàn chỉnh hồ sơ trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định tặng Giải thưởng cho tập thể, cá nhân và cộng đồng.

X. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Đối với tổ chức

a) Chấp hành tốt các quy định Luật pháp Việt Nam về BVMT: 30 điểm

(Báo cáo đầy đủ, chi tiết các hoạt động thể hiện việc tuân thủ, chấp hành tốt quy định của Luật pháp Việt Nam về BVMT và các Luật pháp liên quan khác trong 2 năm 2015 – 2016, kèm tài liệu, hình ảnh, băng đĩa minh họa)

b) Có nhiều thành tích nổi bật, xuất sắc về BVMT: 30 điểm;

(Báo cáo đầy đủ, chi tiết tất cả các hoạt động nổi bật, xuất sắc về bảo vệ môi trường của tổ chức trong 02 năm 2015 – 2016, kèm tài liệu, hình ảnh, băng đĩa minh họa...)

c) Có các công trình khoa học, sáng kiến, giải pháp giá trị, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội – môi trường được cấp có thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận: 20 điểm

(Báo cáo tóm tắt Sáng kiến, giải pháp kèm tài liệu, số liệu, hình ảnh chứng minh hiệu quả của công trình khoa học và sáng kiến, giải pháp về BVMT)

d) Trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động khác thể hiện được trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững, hướng tới tăng trưởng xanh: 15 điểm

(Báo cáo thành tích các hoạt động tác động tốt, rõ rệt tới xã hội, cộng đồng như: Cải thiện môi trường sống khu dân cư, bảo vệ sức khỏe con người, tạo việc làm, tăng thu nhập, tiết kiệm nguyên nhiên liệu, năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính, ứng phó với biến đổi khí hậu, hướng tới tăng trưởng xanh ...)

đ) Lập thành tích về bảo vệ môi trường tại vùng núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo: được cộng thêm 05 điểm.

2. Đối với cá nhân và Cộng đồng

a) Chấp hành tốt các quy định Luật pháp Việt Nam về BVMT: 20 điểm

(Báo cáo đầy đủ, chi tiết các hoạt động thể hiện việc chấp hành tốt quy định của Luật pháp Việt Nam về BVMT và các Luật pháp liên quan khác trong 2 năm 2015 – 2016, kèm tài liệu, hình ảnh minh họa)

b) Có nhiều thành tích nổi bật, xuất sắc về BVMT: 30 điểm;

(Báo cáo đầy đủ, chi tiết tất cả các hoạt động nổi bật, xuất sắc về bảo vệ môi trường của cá nhân trong 02 năm 2015 – 2016, kèm theo tài liệu, hình ảnh minh họa).

c) Có công trình khoa học, sáng kiến, giải pháp giá trị, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội – môi trường được cấp có thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận: 30 điểm.

(Báo cáo tóm tắt công trình khoa học, sáng kiến, giải pháp kèm tài liệu, số liệu, hình ảnh chứng minh hiệu quả của công trình BVMT).

d) Trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động khác có gắn với trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững, hướng tới tăng trưởng xanh: 15 điểm

(Báo cáo thành tích nổi bật của cá nhân tác động tốt tới các vấn đề xã hội, cộng đồng như cải thiện môi trường sống, bảo vệ sức khỏe con người, tạo việc làm, tăng thu nhập, tiết kiệm nguyên nhiên liệu, năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu, hướng tới tăng trưởng tế xanh)

đ) Lập thành tích về bảo vệ môi trường tại vùng núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo; người khuyết tật, người dân tộc thiểu số: được cộng thêm 05 điểm.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng cục Môi trường là Cơ quan thường trực Giải thưởng, chủ trì, phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng và Tuyên truyền và các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng kế hoạch và tuyên truyền phổ biến về Giải thưởng;

b) Chủ trì và phối hợp với Báo Tài nguyên và Môi trường và Tạp chí Môi trường tổ chức phát động, hướng dẫn và chỉ đạo các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia xét tặng Giải thưởng theo quy định của pháp luật;

c) Công bố tiêu chí Giải thưởng; tổ chức tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng; trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng và danh sách tổ chức, cá nhân và cộng đồng đề nghị tặng Giải thưởng; tổ chức công bố và trao Giải thưởng; công bố những chủ đề và lĩnh vực ưu tiên của lần trao giải tiếp theo.

2. Các Bộ quản lý ngành hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định hồ sơ và có ý kiến xác nhận vào bản báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân, cộng đồng thuộc địa bàn quản lý trước khi gửi về Cơ quan thường trực xét tặng Giải thưởng của Bộ Tài nguyên và Môi trường là Tổng cục Môi trường.

XII. TỔ CHỨC LỄ TRAO GIẢI THƯỞNG

Tổng cục Môi trường là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tổ chức Lễ trao Giải thưởng;

Lễ trao tặng Giải thưởng được tổ chức vào dịp ngày Môi trường thế giới (ngày 05 tháng 6 năm 2017);

Lễ trao Giải thưởng được tổ chức trang trọng, truyền thông rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để tôn vinh các tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường ở Việt Nam.

Địa chỉ nhận hồ sơ: Trung tâm Đào tạo và Truyền thông môi trường, Tổng cục Môi trường, Số 556 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên, Hà Nội; Điện thoại 04. 38728307; Fax: 04.38727425.

Thông tin chi tiết về việc xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam được đăng tải tại Website Tổng cục Môi trường: <http://www.vea.gov.vn>. Mọi thông tin xin liên hệ: Ông Nguyễn Văn Phấn, số điện thoại: 0912138449, hoặc bà Đặng Thị Hằng, số điện thoại 0985495256.

**Phụ lục 1a. BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

(Dành cho tổ chức)

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm
2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày tháng năm

**BẢN ĐĂNG KÝ
THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ liên hệ:
3. Điện thoại: E-mail:
4. Ngày, tháng, năm Quyết định thành lập:
5. Ngành nghề hoạt động chính:
6. Họ và tên thủ trưởng đơn vị:
7. Điện thoại: E-mail:
8. Sau khi nghiên cứu Thông tư số .../TT-BTNMT, ngày ...tháng ...năm 2015, của Bộ Tài nguyên và Môi trường, đối chiếu với điều kiện và tiêu chí xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam, tổ chức chúng tôi đăng ký tham gia Giải thưởng Môi trường Việt Nam năm.....
9. Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam:.....

10. Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

- Bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường;
- Báo cáo thành tích về bảo vệ môi trường theo lĩnh vực đăng ký, giai đoạn từ tháng ...năm ...đến tháng ...năm ...;
- Các tài liệu minh chứng thành tích gồm:

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trong bản đăng ký và bản báo cáo thành tích là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.

Xác nhận của người đứng đầu tổ chức đăng ký
(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện tổ chức đăng ký
(ký và ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 2a. BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

(Dành cho tổ chức)

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm
2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**
(Thời gian từ tháng ...năm ... đến tháng ...năm ...)

Tên đơn vị:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Ngành nghề hoạt động chính:.....

Người đứng đầu tổ chức:.....

Số điện thoại:Email:

Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng:.....

Nội dung báo cáo thành tích:

1. Tình hình hoạt động của tổ chức trong 02 năm (tính đến thời điểm đăng ký xét
tặng Giải thưởng):.....

.....

2. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường:

.....

3. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội:

.....

4. Quy mô và phạm vi ảnh hưởng:.....

.....

5. Tính liên tục và thời gian tác động:.....

6. Trong vòng 04 năm gần đây có bị xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi
trường (Có/Không?):

Xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường
(hoặc Bộ, ngành quản lý trực tiếp)
(ký tên, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục 1b. BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

(Dành cho cá nhân)

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm
2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày tháng năm

**BẢN ĐĂNG KÝ
THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:.....
3. Nơi ở hiện nay:
4. Số chứng minh thư nhân dân:.....
5. Địa chỉ liên hệ:
6. Điện thoại:E-mail:
7. Nơi công tác:

8. Sau khi nghiên cứu Thông tư số/TT-BTNMT, ngàytháng ...năm 2015, của Bộ Tài nguyên và Môi trường, đối chiếu với điều kiện và tiêu chí xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam, tôi đăng ký tham gia Giải thưởng Môi trường Việt Nam năm.....

Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam:

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

- Bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng;
- Báo cáo thành tích về bảo vệ môi trường theo lĩnh vực đăng ký, giai đoạn từ tháng .. năm .. đến tháng ... năm ...;
- Các tài liệu minh chứng thành tích gồm:

Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trong bản đăng ký và bản báo cáo thành tích là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.

Xác nhận của chính quyền địa
phương hoặc người đứng đầu tổ chức
(ký tên, đóng dấu)

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 2b. BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

(Dành cho cá nhân)

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm
2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**
(Thời gian từ tháng năm đến tháng năm)

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Đơn vị công tác:

Lĩnh vực công tác:

Lĩnh vực đăng ký tham gia xét Giải thưởng:

Nội dung báo cáo thành tích:

1. Giới thiệu về quá trình công tác liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường:...

.....

2. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường:

.....

3. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội:.....

.....

4. Tính điển hình và ảnh hưởng đối với cộng đồng:.....

.....

5. Tính sáng tạo:.....

.....

Xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường
(hoặc Bộ, ngành quản lý trực tiếp)
(ký tên, đóng dấu)

Người viết báo cáo
(ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 1c. BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG

GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

(Dành cho cộng đồng)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

BẢN ĐĂNG KÝ

THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

1. Tên cộng đồng:.....
2. Địa chỉ cộng đồng:.....
3. Họ và tên người đại diện cộng đồng:
4. Điện thoại: Fax: E-mail:.....
5. Sau khi nghiên cứu Thông tư số ... /TT-BTNMT, ngày .. tháng .. năm 2015, của Bộ Tài nguyên và Môi trường, đối chiếu với điều kiện và tiêu chí xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam, tổ chức chúng tôi đăng ký tham gia Giải thưởng Môi trường Việt Nam năm.....
6. Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam:
7. Hồ sơ gửi kèm theo gồm:
 - Bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng;
 - Báo cáo thành tích về bảo vệ môi trường theo lĩnh vực đăng ký, giai đoạn từ tháng .. năm ... đến tháng ... năm ...;
 - Các tài liệu minh chứng thành tích gồm:

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trong bản đăng ký và bản báo cáo thành tích là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.

Xác nhận của chính quyền địa phương
nơi lập thành tích bảo vệ môi trường
(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện cộng đồng
(ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 2c. BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG

GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

(Dành cho cộng đồng)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**
(Thời gian từ tháng năm đến tháng năm)

Tên cộng đồng:.....

Địa chỉ của cộng đồng:.....

Họ và tên người đại diện cộng đồng:.....

Điện thoại:.....Fax:.....E-mail:.....

Lĩnh vực bảo vệ môi trường đăng ký tham gia xét Giải thưởng:.....

Nội dung báo cáo thành tích:

1. Đặc điểm, tình hình hoạt động của cộng đồng trong 02 năm (tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng):

2. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường:

3. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội:

4. Tính điển hình và ảnh hưởng đối với cộng đồng:.....

5. Tính sáng tạo:.....

Xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường nơi cộng đồng lập thành tích
(ký tên, đóng dấu)

Tổ chức quản lý trực tiếp cộng đồng hoặc người đại diện cộng đồng
(ký tên, đóng dấu)